TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HS-PT
Ngày: 21-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Bà Huỳnh Nguyễn Thanh Trúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2024/TLPT-HS ngày 12/01/2024 đối với các bị cáo Lê Thị T, K'a H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2023/HS-ST ngày 08/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

**** Bị cáo kháng cáo:***

1. Họ và tên: **Lê Thị T**, sinh năm 1964 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn 3 xã ĐT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn A (đã chết); con bà: Cù Thị Ch (đã chết); chồng: Trần Mậu Th; bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1985 và con nhỏ sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/5/2023 đến ngày 28/5/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

2. Họ và tên: **K'a H**, sinh năm 2000 tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 3, xã ĐT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Cơ Ho; giới tính: Nữ; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: K'N; con bà: Ka H; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 25/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Di Linh kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang bị cáo Lê Thị T có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề tại nhà, thuộc Thôn 3, xã ĐT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Thông qua quá trình điều tra, cho thấy. Bị cáo Lê Thị T làm nghề buôn bán xe máy cũ tại nhà tại thôn 3, xã ĐT. Quá trình buôn bán Lê Thị T có hành vi nhận ghi số đề cho khách thông qua 02 hình thức. Cụ thể, bị cáo T dùng số điện thoại 0913978815 để nhận tin nhắn ghi số đề của người chơi, những ai muốn ghi số đề thì nhắn tin vào số điện thoại nói trên của T chọn đài, con số muốn ghi và số tiền, sau khi nhận các con đề T ghi vào 01 cuốn sổ. Ngoài ra, những người ghi đề có thể đến trực tiếp gặp T để chọn đài và số muốn ghi, số tiền, T ghi cho họ vào tờ giấy nhỏ và sau đó T tập hợp các con đề vào sổ. Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Nam và miền Bắc hàng ngày để tính tiền thắng thua, thỏa thuận ghi 02 chữ số thì ghi 1.000 đồng sẽ thắng 70.000 đồng; 03 chữ số 1.000 đồng ăn 500.000 đồng; hình thức đánh có thể đánh đầu, đuôi hoặc bao lô, bao lô thì ghi 02 con số đài miền Nam có 18 lô, 02 con số đài miền Bắc có 27 lô, bao lô thì ghi 03 con số đài Bắc có 17 lô, 02 con số đài Bắc có 23 lô, đến ngày hôm sau các con bạc sẽ đến nhà T để nhận tiền thắng và trả tiền thua. Theo kết quả giải trình trong sổ ghi đề và điện thoại di động thu giữ của T xác định cụ thể như sau. Ngày 25/5/2023, T ghi cho các con bạc 52 con số đề đài miền Nam với số tiền 6.142.000 đồng. Ngày 23/5/2023, T ghi cho các con bạc 67 con số đề đài Vũng Tàu với số tiền 8.630.000 đồng. Ngày 22/5/2023, T ghi cho các con bạc 28 con số đề đài miền Bắc với số tiền 3.486.000 đồng. Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra xác định vào các ngày 12, 13 và 14/5/2023 Lê Thị T còn có hành vi ghi số đề cho K'a H, cụ thể, do đã quen biết bị cáo T từ trước và biết bị cáo T có ghi số đề nên bị cáo K'a H sử dụng tài khoản Zalo được đăng ký bằng số điện thoại 0332262027 để gửi tin nhắn ghi số đề với T, khi nhận được tin nhắn từ K'a H nếu đồng ý nhận T sẽ nhắn trả lời "Ok" để xác nhận. Cụ thể:

Ngày 12/5/2023, bị cáo K'a H ghi 02 con số đề đài Bình Dương số tiền 1.140.000 đồng. Ghi 22 con số đề đài Miền Bắc số tiền 2.685.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số, Hàng trúng con số 10 bao lô 50 số tiền 3.650.000 đồng. Tổng cộng số tiền K'a H đánh bạc ngày 12/5/2023 đài miền Bắc là 6.335.000 đồng.

Ngày 13/5/2023, K’a H ghi 04 con số đề đài Tp. Hồ Chí Minh số tiền 1.480.000 đồng. Ghi 12 con số đề đài Miền Bắc số tiền 6.100.000 đồng. Kết quả không trúng.

Ngày 14/5/2023 K’a H ghi 02 con số đề đài Tiền Giang số tiền 2.400.000 đồng. Ghi 10 con số đề đài Miền Bắc số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả không trúng.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định có 02 đối tượng tham gia ghi số đề với bị cáo T cụ thể. Trong ngày 25/05/2023, Ka Nim dùng số điện thoại 0337.147.836 gửi tin nhắn cho T ghi 04 con số đề đài miền Nam với số tiền là: 591.000 đồng; trong ngày 24/05/2023 Ka Nim gửi tin nhắn cho T ghi 06 con số đề đài miền Nam và đài miền Bắc với số tiền là: 1.165.000 đồng; trong ngày 23/05/2023 Nim gửi tin nhắn cho T ghi 05 con số đề đài miền Nam và đài miền Bắc với số tiền là: 1.114.000 đồng. Trong ngày 25/05/2023 Ka Thi gửi tin nhắn cho T ghi 06 con số đề đài miền Nam với số tiền là: 352.000 đồng; Trong ngày 24/05/2023 Ka Thi gửi tin nhắn cho T ghi 10 con số đề đài miền Nam và đài miền Bắc với số tiền là: 426.000 đồng. Những lần ghi số đề này đều không trúng thưởng.

Tại cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra, Lê Thị T và K’a H đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung sim số 0913.978815 của Lê Thị T; 01 điện thoại Iphone sim số 0332262027 của K’a H; 01 điện thoại di động SamSung gắn sim số 0337.147.836 của Ka Nim; 01 điện thoại di động SamSung gắn sim số 0358.729.093 của Ka Thi; 01 cuốn sổ dùng ghi các con số đề của Lê Thị T.

Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố để xét xử bị cáo Lê Thị T và bị cáo K’a H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2023/HS-ST ngày 08-12-2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị T và bị cáo K’a H phạm tội *“Đánh bạc”*.

Căn cứ các quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/5/2023 đến ngày 28/5/2023 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Xử phạt bị cáo K'a H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 12/12/2023, bị cáo Lê Thị T và K'a H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng thêm khoản 2 điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm, xử phạt các bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nên đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo thống nhất với nhau, thống nhất với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo T ghi số đề từ giữa tháng 5/2023. Những ai muốn ghi số đề thì nhắn tin vào số điện thoại 0913978815 bị cáo chọn đài, chọn con số muốn ghi và số tiền hoặc đến ghi số trực tiếp với bị cáo. Bị cáo căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Nam và miền Bắc hàng ngày để tính tiền thắng thua, thỏa thuận ghi 02 chữ số thì ghi 1.000 đồng sẽ thắng 70.000 đồng; 03 chữ số 1.000 đồng thắng được 500.000 đồng. Khách ghi số có thể đánh đầu, đuôi hoặc bao lô. Ngày 25/5/2023, T ghi cho các con bạc 52 con số đề đài miền Nam với số tiền 6.142.000 đồng. Ngày 23/5/2023, T ghi cho các con bạc 67 con số đề đài Vũng Tàu với số tiền

8.630.000 đồng. Ngày 22/5/2023, T ghi cho các con bạc 28 con số đề đài miền Bắc với số tiền 3.486.000 đồng. Những lần ghi số đề này bị cáo T không xác định được họ tên, địa chỉ của những người ghi số đề với mình. Bị cáo xác định có 03 lần ghi số đề cho bị cáo K'a H trong đó có 01 lần số tiền đánh bạc là 6.335.000đ vào ngày 12/5/2023 và 01 lần với số tiền đánh bạc là 6.100.000đ vào ngày 13/5/2023. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K'a H thừa nhận lời khai của bị cáo T là đúng như diễn biến, đúng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc bằng hình thức ghi số đề với nhau.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử các bị cáo Lê Thị T, K'a H phạm tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã nộp số tiền đánh bạc theo bản án sơ thẩm nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt nên không cần bắt chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử các bị cáo với hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo như Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị là phù hợp. Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị T, K'a H, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị T và bị cáo K'a H phạm tội *"Đánh bạc"*.

Căn cứ các quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36; Điều 50; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị T 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25/5/2023 đến ngày 28/5/2023 vào thời gian

chấp hành cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo K'a H 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Lê Thị T, K'a H cho Ủy ban nhân dân xã ĐT, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để theo dõi giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương để theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Thị T, K'a H, không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Di Linh (06);
- VKSND Di Linh (01);
- Cơ quan Cảnh sát điều tra CA Di Linh (01);
- Cơ quan THAHS CA Di Linh (03);
- Bị cáo (03);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Duy Hoài